

SỞ Y TẾ GIA LAI

Số: ~~1015~~ /QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, Ngày 03 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung kế hoạch thực hiện và kế hoạch tài chính năm 2020 nguồn vốn đối ứng xây dựng cơ bản của Dự án CSSKND các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh Gia Lai

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 557/QĐ-BYT ngày 24/02/2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện, kế hoạch tài chính dự án năm 2020 Dự án “Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2” do Ngân hàng phát triển Châu Á tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 07/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch thực hiện và kế hoạch tài chính năm 2020 nguồn vốn đối ứng xây dựng cơ bản của Dự án CSSKND các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh Gia Lai năm 2020;

Xét đề nghị của Phòng Kế hoạch- Tài chính

QUYẾT ĐỊNH:

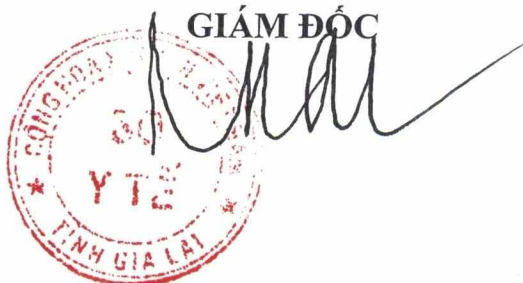
Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung kế hoạch thực hiện và kế hoạch vốn nguồn vốn đối ứng xây dựng cơ bản của Dự án bản của Dự án CSSKND các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh Gia Lai năm 2020 trực thuộc Sở Y tế theo biểu mẫu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Ban quản lý dự án chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận :

- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT;KH-TC;
- Lưu: PPMU;
- Website.

GIÁM ĐỐC


Mai Xuân Hải

CÔNG KHAI BỔ SUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2020

Dự án: Chăm sóc sức khỏe nhân dân các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2 tỉnh Gia Lai

(Kèm theo Quyết định số : 1075 /QĐ-SYT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Gia Lai)

Đơn vị tính : Triệu đồng

Hợp phần	Hạng mục	Mã hoạt động	HOẠT ĐỘNG	Kế hoạch thực hiện và kế hoạch tài chính năm 2020 tại Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND		ADB					Bổ sung Kế hoạch thực hiện và tài chính năm 2020)
				Tổng cộng	Tổng cộng	Tổng	XDCB	HCSN	Tổng	XDCB	
	A		Tăng cường CSSKBD tại tuyến xã	7.733	7.546	892	6.654	187	187	0	125
	A.1.		Cải thiện dịch vụ y tế tại tuyến xã	1.079	892	892		187	187	0	125
	A.1.1.		Xây dựng và nâng cấp cơ sở y tế tuyến xã	1.079	892	892		187	187	0	125
	A.1.1.1		Xây mới cơ sở y tế tại tuyến xã	629	518	518		111	111	0	99
1	1	A.1.1.1.1	TYT xã Hoàn thành thanh quyết toán hợp đồng xây mới 3 TYT tại Gia Lai (CW8)	629	518	518		111	111	0	99
			Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí khác (100% vốn đối ứng)	20				20	20		99
		A.1.1.2	Nâng cấp cơ sở y tế tại tuyến xã	450	374	374		76	76		26
1	1	A.1.1.2.1	Nâng cấp TYT xã Hoàn thành thanh quyết toán nâng cấp 2 TYT tại Gia Lai (CW8)	450	374	374		76	76		26
				440	374	374		66	66		

Mu

Kế hoạch thực hiện và kế hoạch tài chính năm 2020 tại Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND

Bổ sung Kế hoạch thực hiện và tài chính năm 2020)

Hợp phần	Hạng mục	Mã hoạt động	HOẠT ĐỘNG	Tổng cộng	ADB						Vốn đối ứng	Vốn đối ứng XD/CB HCSN	Bổ sung Kế hoạch thực hiện và tài chính năm 2020)
					Tổng	XDCB	HCSN	Tổng	XDCB	HCSN			
			Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí khác (100% vốn đối ứng)	10					10	10			26
			Chi phí tư vấn công tác môi trường (100% vốn đối ứng)										
		A.1.2	Cung cấp TTB cho tuyến xã										
		A.2	Tăng cường dịch vụ CSSKBD tại công đồng	6.654	6.654				6.654				
		B	Cải thiện chất lượng và tiếp cận dịch vụ y tế tại bệnh viện	18.034	16.134	15.919	215	1.900	1.900	0			2.254
		B.1	Cải thiện tiếp cận dịch vụ y tế tại bệnh viện	18.034	16.134	15.919	215	1.900	1.900	0			2.254
		B.1.1	Cải thiện cơ sở vật chất bệnh viện tuyến huyện	17.819	15.919	15.919	0	1.900	1.900				2.254
2	1	B.1.1.1	Xây mới/ nâng cấp TTYT huyện Trao hợp đồng nâng cấp TTYT Huyện thuộc tỉnh Gia Lai (CW7)	17.554	15.702	15.702	0	1.852	1.852				2.236
			TTYT huyện Chư Păh (Bệnh viện)	8.152	7.492	7.492		660	660				865
			TTYT huyện Chư Prông (Bệnh viện)	8.467	7.500	7.500		967	967				14
			TTYT huyện Chư Sê (Bệnh viện)	835	710	710		125	125				322
			Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí khác (100% vốn đối ứng)	100				100	100				1.035
2	1	B.1.1.3	Hệ thống xử lý chất thải của TTYT huyện Trao hợp đồng Hệ thống XLNT tại tỉnh Gia Lai (CW3.4)	265	217	217		48	48				
				265	217	217		48	48				

SỞ TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ VỐN ĐẦU TƯ

Ma

Hợp phần	Hạng mục	Mã hoạt động	HOẠT ĐỘNG	Kế hoạch thực hiện và kế hoạch tài chính năm 2020 tại Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND										Bổ sung Kế hoạch thực hiện và tài chính năm 2020)
				Tổng cộng	ADB			Vốn đối ứng			Vốn đối ứng XD/CB			
				Tổng	XD/CB	HCSN	Tổng	XD/CB	HCSN					
			Hệ thống XLNT TTYT Chư Sê (Bệnh viện)	36	31	31	5	5						
			Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí khác (100% vốn đối ứng)	10			10	10						
2	10	B.1.1.6	Chi phí vận hành & bảo dưỡng cho XD/CB (VDU)*											
		B.1.2	Cung cấp TTB và phương tiện cho cơ sở y tế tuyến huyện và tỉnh											
		B.1.3	Kiểm soát nhiễm khuẩn	0	0	0								
		B.1.4	Quản lý chất lượng	215	215		215							
		B.2	Phát triển nguồn nhân lực y tế											
		C	Tăng cường năng lực quản lý tại các tuyến	2.633	1.133	0	1.133	1.500	0	1.500				
			Tổng cộng	28.400	24.813	16.811	8.002	3.587	2.087	1.500		2.379		



100